

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 1

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050001	BÙI HƯƠNG AN AN	Nữ	22/11/2011	037311009573	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
2	050002	BÙI TRẦN HẢI AN	Nữ	30/05/2011	037311004662	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	050003	BÙI VŨ AN AN	Nữ	15/08/2011	037311002877	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
4	050004	ĐÀO THÁI AN	Nữ	14/04/2011	037311000206	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
5	050005	NGUYỄN THỊ HOÀI AN	Nữ	09/04/2011	037311010738	Kinh	THCS Ninh Sơn		
6	050006	NGUYỄN TRÚC AN	Nữ	01/11/2011	037311003629	Kinh	THCS Quang Trung		
7	050007	BÙI BẢO ANH	Nữ	15/03/2011	037311000123	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
8	050008	BÙI PHƯƠNG ANH	Nữ	03/01/2011	037311009373	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050009	ĐÀO NGỌC MAI ANH	Nữ	23/10/2011	037311000475	Kinh	THCS Quang Trung		
10	050010	ĐẶNG TUẤN ANH	Nam	09/08/2011	037211008092	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
11	050011	ĐÌNH HÀ ANH	Nữ	21/08/2011	037311007926	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050012	ĐÌNH NGỌC CHÂU ANH	Nữ	07/08/2011	037311002677	Kinh	THCS Ninh Phúc		
13	050013	ĐỖ NGỌC ANH	Nữ	15/01/2011	037311000040	Kinh	THCS Ninh Phúc		
14	050014	HOÀNG ĐỨC ANH	Nam	17/08/2011	037211007175	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
15	050015	HOÀNG NHẬT ANH	Nam	08/07/2011	037211012270	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
16	050016	LÃ VŨ QUỲNH ANH	Nữ	01/09/2011	037311010289	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
17	050017	LÊ QUỐC ANH	Nam	17/06/2011	037211001749	Kinh	THCS Ninh Phúc		
18	050018	NGUYỄN ĐẶNG LAN ANH	Nữ	19/06/2011	037311001464	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
19	050019	NGUYỄN ĐỨC ANH	Nam	01/06/2011	037211010955	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
20	050020	NGUYỄN HỒNG ANH	Nữ	14/08/2011	036311000806	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
21	050021	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	Nữ	20/06/2011	037311006969	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
22	050022	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	Nữ	24/09/2011	037311000495	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
23	050023	NGUYỄN PHAN ANH	Nam	26/08/2011	037211009552	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050024	NGUYỄN THỊ DIỆU ANH	Nữ	13/10/2011	037311000292	Kinh	THCS Ninh Sơn		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung

- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG CỎI THI: THPT ĐINH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 2

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050025	NGUYỄN VÂN ANH	Nữ	07/06/2011	037311001825	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
2	050026	NGUYỄN VIỆT ANH	Nam	20/11/2011	037211010014	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
3	050027	PHẠM HOÀNG ANH	Nam	09/02/2011	037211006687	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
4	050028	PHẠM MINH ANH	Nữ	06/04/2011	037311009279	Kinh	THCS Quang Trung		
5	050029	PHẠM NGỌC ANH	Nữ	26/05/2011	037311000287	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
6	050030	PHẠM PHƯƠNG ANH	Nữ	17/12/2011	037311004392	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
7	050031	PHẠM PHƯƠNG ANH	Nữ	09/01/2011	037311001930	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
8	050032	PHẠM QUỲNH ANH	Nữ	01/04/2011	036311001425	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050033	PHẠM QUỲNH ANH	Nữ	16/02/2011	037311003635	Kinh	THCS Ninh Phong		
10	050034	PHẠM THỊ NGỌC ANH	Nữ	14/08/2011	037311007581	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
11	050035	PHẠM THỊ VÂN ANH	Nữ	14/04/2011	037311006354	Kinh	THCS Mai Sơn		
12	050036	PHẠM TUẤN ANH	Nam	12/03/2011	037211005157	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
13	050037	PHAN ĐỨC ANH	Nam	13/05/2011	037211000520	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
14	050038	PHAN KIỀU ANH	Nữ	30/11/2011	046311012300	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
15	050039	TRẦN MINH ANH	Nữ	16/08/2011	037311006945	Kinh	THCS Ninh Phúc		
16	050040	TRẦN NGỌC QUỲNH ANH	Nữ	11/03/2011	037311002080	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
17	050041	TRỊNH BẢO ANH	Nữ	15/11/2011	037311009756	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
18	050042	VŨ HÀ ANH	Nữ	13/10/2011	037311008781	Kinh	THCS Quang Trung		
19	050043	VŨ HẢI ANH	Nữ	16/04/2011	037311006023	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
20	050044	VŨ TRẦN CHÂU ANH	Nữ	01/04/2011	037311006652	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
21	050045	VƯƠNG THỊ MINH ANH	Nữ	15/02/2011	037311006796	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
22	050046	NGUYỄN NGỌC ÁNH	Nữ	10/01/2011	037311005498	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
23	050047	TRẦN THỊ MINH ÁNH	Nữ	01/08/2011	037311004797	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050048	NGUYỄN NGỌC THIÊN ÂN	Nữ	02/08/2011	037311007681	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CỎI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG CỎI THI: THPT ĐINH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 3

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050049	DƯƠNG DUY BẢO	Nam	26/12/2011	037211004901	Kinh	THCS Ninh Sơn		
2	050050	ĐẶNG QUỐC BẢO	Nam	09/03/2011	001211039615	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	050051	ĐỖ GIA BẢO	Nam	13/12/2011	037211002173	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
4	050052	HOÀNG GIA BẢO	Nam	04/07/2011	037211010174	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
5	050053	LÊ GIA BẢO	Nam	11/06/2011	037211006295	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
6	050054	NGÔ GIA BẢO	Nam	14/11/2011	037211008663	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
7	050055	NGUYỄN GIA BẢO	Nam	16/09/2011	037211001174	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
8	050056	NGUYỄN QUỐC BẢO	Nam	31/08/2011	037211002199	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
9	050057	NGUYỄN VŨ GIA BẢO	Nam	29/08/2011	037211008507	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
10	050058	PHẠM GIA BẢO	Nam	08/03/2011	037211004312	Kinh	THCS Ninh Sơn		
11	050059	PHẠM QUANG BẢO	Nam	26/05/2011	037211008326	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
12	050060	VŨ NGUYỄN GIA BẢO	Nam	07/05/2011	037211012278	Kinh	THCS Ninh Sơn		
13	050061	ĐỖ HOÀNG ĐỨC BÌNH	Nam	26/03/2011	037211001375	Kinh	THCS Ninh Sơn		
14	050062	NGUYỄN ĐẶNG HẢI BÌNH	Nam	09/09/2011	037211001503	Kinh	THCS Ninh Sơn		
15	050063	ĐÀO HUYỀN CHÂM	Nữ	18/11/2011	037311007569	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
16	050064	ĐINH BẢO CHÂU	Nữ	25/02/2011	025311007175	Mường	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào	1	
17	050065	HOÀNG BẢO CHÂU	Nữ	30/09/2011	037311006357	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
18	050066	LÂM MINH CHÂU	Nữ	25/10/2011	037311000062	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
19	050067	NGÔ BẢO CHÂU	Nam	01/06/2011	036211001392	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
20	050068	NGÔ MỸ CHÂU	Nữ	29/11/2011	037311000068	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
21	050069	NGUYỄN BẢO MINH CHÂU	Nữ	21/08/2011	037311007155	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050070	TẠ MINH CHÂU	Nữ	09/08/2011	037311001032	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
23	050071	TRẦN MINH CHÂU	Nữ	12/02/2011	036311016368	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
24	050072	VŨ THỊ MINH CHÂU	Nữ	24/11/2011	037311003847	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CỎI THI

(Ký tên và đóng dấu)

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050073	BÙI PHƯƠNG CHI	Nữ	18/07/2011	037311002347	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
2	050074	ĐỖ QUỲNH CHI	Nữ	01/11/2011	037311000271	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
3	050075	LẠI QUỲNH CHI	Nữ	02/03/2011	035311003334	Kinh	THCS Quang Trung		
4	050076	NGÔ DIỆU CHI	Nữ	13/08/2011	037311006104	Kinh	THCS Quang Trung		
5	050077	PHẠM THỊ KHÁNH CHI	Nữ	15/08/2011	037311002380	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
6	050078	TRẦN KHÁNH CHI	Nữ	05/09/2011	037311009021	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
7	050079	TRẦN MAI CHI	Nữ	23/05/2011	037311002542	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
8	050080	TRẦN THÙY CHI	Nữ	08/10/2011	037311000237	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
9	050081	TRẦN YẾN CHI	Nữ	08/03/2011	037311005565	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
10	050082	VŨ THỦY CHI	Nữ	29/05/2011	037311009678	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050083	PHẠM XUÂN CHÍNH	Nam	25/03/2011	037211007086	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
12	050084	ĐÀO NGỌC DIỆP	Nữ	02/10/2011	037311005044	Kinh	THCS Ninh Phong		
13	050085	HÀ NGỌC DIỆP	Nữ	13/07/2011	037311003424	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
14	050086	LẠI THỊ BÍCH DIỆP	Nữ	15/06/2011	037311001611	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
15	050087	LÊ NGỌC DIỆP	Nữ	27/05/2011	037311006139	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
16	050088	NGUYỄN NGỌC DIỆP	Nữ	25/06/2011	037311006233	Kinh	THCS Quang Trung		
17	050089	NGUYỄN NGỌC DIỆP	Nữ	02/10/2011	036311016046	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
18	050090	PHẠM HỒNG DIỆP	Nữ	24/08/2011	037311003297	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
19	050091	PHẠM NGỌC DIỆP	Nữ	16/07/2011	037311009815	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
20	050092	PHẠM NGỌC DIỆP	Nữ	07/11/2011	037311003083	Kinh	THCS Ninh Phong		
21	050093	VŨ ĐÀO HUYỀN DIỆU	Nữ	13/07/2011	037311000245	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050094	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG DUNG	Nữ	28/12/2011	037311009273	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
23	050095	BÙI HUY DŨNG	Nam	20/10/2011	037211004011	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050096	ĐẶNG ANH DŨNG	Nam	30/11/2011	037211009679	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 5

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050097	NGUYỄN QUANG DŨNG	Nam	17/10/2011	037211007440	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
2	050098	NGUYỄN TRUNG DŨNG	Nam	15/06/2011	037211002180	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
3	050099	TỔNG NGỌC DŨNG	Nam	27/04/2011	037211003872	Kinh	THCS Ninh Sơn		
4	050100	TRẦN ANH DŨNG	Nam	21/02/2011	037211002753	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
5	050101	VŨ TRÍ DŨNG	Nam	14/08/2011	037211001002	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
6	050102	VŨ TRUNG DŨNG	Nam	13/03/2011	037211006907	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
7	050103	BÙI THẾ DUY	Nam	16/07/2011	037211008567	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
8	050104	ĐIỀN KHÁNH DUY	Nam	02/11/2011	037211003173	Kinh	THCS Ninh Phúc		
9	050105	LÃ NHẤT DUY	Nam	30/09/2011	037211001899	Kinh	THCS Ninh Sơn		
10	050106	BÙI MINH DƯƠNG	Nam	17/11/2011	037211003127	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050107	BÙI THỊ THÙY DƯƠNG	Nữ	15/05/2011	037311005337	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050108	ĐÌNH THÁI DƯƠNG	Nam	24/07/2011	037211011637	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
13	050109	ĐÌNH THỊ BẠCH DƯƠNG	Nữ	09/11/2011	037311003647	Kinh	THCS Phúc Sơn		
14	050110	ĐỖ THỊ THÙY DƯƠNG	Nữ	08/12/2011	037311006381	Kinh	THCS Quang Trung		
15	050111	HÀ THỊ THÙY DƯƠNG	Nữ	18/09/2011	037311008048	Kinh	THCS Ninh Thành		
16	050112	HÀ THÙY DƯƠNG	Nữ	14/03/2011	037311007462	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
17	050113	LÃ THÙY DƯƠNG	Nữ	16/11/2011	037311000264	Kinh	THCS Quang Trung		
18	050114	NGUYỄN ĐĂNG DƯƠNG	Nam	29/05/2011	037211004825	Kinh	THCS Phù Vân		
19	050115	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	Nam	28/05/2011	037211011608	Kinh	THCS Ninh Sơn		
20	050116	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	Nữ	20/10/2011	037311002142	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
21	050117	PHẠM NGHĨA DƯƠNG	Nam	06/02/2011	036211007590	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050118	TRẦN NGỌC ÁNH DƯƠNG	Nữ	05/02/2011	037311004487	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
23	050119	TRƯƠNG THÙY DƯƠNG	Nữ	25/08/2011	037311005501	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050120	NGUYỄN LINH ĐAN	Nữ	14/04/2011	037311009036	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050121	TRẦN NGUYỄN TÂM ĐẠN	Nữ	08/02/2011	037311010330	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
2	050122	ĐẶNG THÀNH ĐẠT	Nam	09/08/2011	037211004042	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
3	050123	ĐÌNH ĐỨC ĐẠT	Nam	03/03/2011	037211000271	Kinh	THCS Ninh Sơn		
4	050124	LÃ TIẾN ĐẠT	Nam	08/04/2011	037211006752	Kinh	THCS Ninh Phúc		
5	050125	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Nam	15/12/2011	037211010043	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
6	050126	TRẦN TIẾN ĐẠT	Nam	19/09/2011	037211011281	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
7	050127	TRƯƠNG TIẾN ĐẠT	Nam	31/10/2011	037211007966	Kinh	THCS Ninh Sơn		
8	050128	ĐẶNG HẢI ĐĂNG	Nam	02/06/2011	037211002057	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050129	ĐỖ HẢI ĐĂNG	Nam	29/07/2011	037211002687	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
10	050130	NGUYỄN THỂ MINH ĐĂNG	Nam	27/07/2011	037211000460	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050131	PHẠM QUANG ĐỊNH	Nam	10/11/2011	037211004666	Kinh	THCS Quang Trung		
12	050132	ĐÌNH MINH ĐỨC	Nam	13/07/2011	037211003341	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
13	050133	LÃ MINH ĐỨC	Nam	06/09/2011	037211004966	Kinh	THCS Ninh Sơn		
14	050134	MAI TRUNG ĐỨC	Nam	09/11/2011	038211017618	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
15	050135	NGUYỄN MINH ĐỨC	Nam	28/12/2011	037211005564	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
16	050136	TẠ ANH ĐỨC	Nam	12/06/2011	037211002639	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
17	050137	TRỊNH TRẦN MINH ĐỨC	Nam	18/06/2011	033211006359	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
18	050138	PHẠM HƯƠNG GIANG	Nữ	08/10/2011	037311000070	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
19	050139	VŨ ĐỨC GIANG	Nam	29/01/2011	037211005429	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
20	050140	VŨ THỊ TRÚC GIANG	Nữ	22/11/2011	037311008268	Kinh	THCS Quang Trung		
21	050141	VŨ THỊ VÂN GIANG	Nữ	18/08/2011	037311000446	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
22	050142	VŨ TRÀ GIANG	Nữ	19/07/2011	037311000408	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
23	050143	LÊ THỊ MINH HÀ	Nữ	07/10/2011	037311007666	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050144	LÊ THU HÀ	Nữ	22/05/2011	037311003310	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 7

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050145	NGUYỄN MINH HÀ	Nam	30/11/2011	037211000411	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
2	050146	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	Nữ	29/12/2011	020311002483	Nùng	THCS Lê Hồng Phong	1	
3	050147	NGUYỄN THANH HÀ	Nữ	06/08/2011	037311001872	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
4	050148	NGUYỄN THANH HÀ	Nữ	14/07/2011	037311007238	Kinh	THCS Ninh Tiến		
5	050149	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	Nữ	11/06/2011	036311010974	Kinh	THCS Yên Bằng		
6	050150	NGUYỄN THIỆU HÀ	Nữ	25/06/2011	037311000669	Mường	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào	1	
7	050151	PHẠM CẨM HÀ	Nữ	08/07/2011	037311007649	Kinh	THCS Ninh Sơn		
8	050152	PHẠM NGỌC HÀ	Nữ	21/05/2011	037311006449	Kinh	THCS Ninh Phúc		
9	050153	PHẠM NGUYỆT HÀ	Nữ	07/10/2011	037311004452	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
10	050154	PHẠM THU HÀ	Nữ	10/08/2011	037311006118	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050155	TẠ THỊ THU HÀ	Nữ	04/02/2011	037311006040	Kinh	THCS Ninh Phúc		
12	050156	ĐOÀN TRUNG HẢI	Nam	06/03/2011	037211011596	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
13	050157	LÃ NGỌC HẢI	Nam	09/02/2011	075211015841	Kinh	THCS Ninh Sơn		
14	050158	NGÔ QUÝ HẢI	Nam	14/02/2011	037211000009	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
15	050159	NGUYỄN MẠNH HẢI	Nam	07/06/2011	036211016773	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
16	050160	PHẠM NGUYỄN TRƯỜNG HẢI	Nam	21/09/2011	037211005790	Kinh	THCS Khánh Hòa		
17	050161	PHẠM THỂ HẢI	Nam	30/11/2011	036211020613	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
18	050162	TRẦN DUY HẢI	Nam	01/11/2011	037211002662	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
19	050163	TRẦN ĐỨC HẢI	Nam	05/07/2011	037211010853	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
20	050164	TẠ THU HẠNH	Nữ	11/04/2011	037311002691	Kinh	THCS Ninh Phúc		
21	050165	TRƯƠNG ĐĂNG GIA HẢO	Nam	01/10/2011	037211002640	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050166	BÙI THỊ THU HẰNG	Nữ	03/11/2011	037311003783	Mường	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào	1	
23	050167	NGUYỄN ĐĂNG GIA HÂN	Nữ	10/08/2011	037311008015	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
24	050168	NGUYỄN GIA HÂN	Nữ	04/08/2011	037311008961	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050169	ĐIỀN THU HIỀN	Nữ	11/12/2011	037311010577	Kinh	THCS Ninh Phúc		
2	050170	DƯƠNG TUẤN HIỆP	Nam	19/07/2011	037211002722	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
3	050171	CHU ĐỨC HIẾU	Nam	01/10/2011	037211005220	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
4	050172	ĐẶNG ĐỖ ĐỨC HIẾU	Nam	10/10/2011	037211006911	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào	2	
5	050173	ĐIỀN GIANG HIẾU	Nam	10/02/2011	037211009030	Kinh	THCS Ninh Phúc		
6	050174	NGUYỄN PHÚC HIẾU	Nam	23/09/2011	037211005242	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
7	050175	NGUYỄN TRUNG HIẾU	Nam	24/04/2011	037211010959	Kinh	THCS Ninh Phúc		
8	050176	NGUYỄN TRUNG HIẾU	Nam	08/10/2011	037211000446	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050177	TRẦN CHÍ HIẾU	Nam	01/03/2011	037211002423	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
10	050178	TRẦN THANH HIẾU	Nữ	28/11/2011	037311008213	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050179	TRẦN TRỌNG HIẾU	Nam	27/03/2011	037211005255	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050180	TRẦN MỸ HOA	Nữ	16/11/2011	037311011521	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
13	050181	LÊ DUY HOÀ	Nam	30/12/2011	037211000800	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
14	050182	BÙI HUY HÒA	Nam	08/12/2011	037211012148	Kinh	THCS Ninh Sơn		
15	050183	NGUYỄN DUY HOÀNG	Nam	26/01/2011	037211004418	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
16	050184	LÃ THỊ THU HỒNG	Nữ	05/11/2011	037311007228	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
17	050185	ĐỖ VŨ KIM HUẾ	Nữ	19/08/2011	037311003475	Kinh	THCS Ninh Phúc		
18	050186	NGUYỄN PHI HÙNG	Nam	15/04/2011	037211002515	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
19	050187	LÃ GIA HUY	Nam	01/09/2011	037211005066	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
20	050188	MAI GIA HUY	Nam	06/12/2011	037211001790	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
21	050189	PHẠM QUANG HUY	Nam	16/11/2011	037211006427	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050190	PHAN NGUYỄN ĐĂNG HUY	Nam	08/06/2011	037211001787	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
23	050191	VŨ ĐÌNH HUY	Nam	08/08/2011	037211008991	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
24	050192	MAI TRẦN THANH HUYỀN	Nữ	08/05/2011	037311006094	Kinh	THCS Ninh Phúc		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 9

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050193	PHẠM KHÁNH HUYỀN	Nữ	10/05/2011	037311001703	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
2	050194	TRẦN THỊ KHÁNH HUYỀN	Nữ	15/03/2011	037311002686	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	050195	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	Nữ	30/01/2011	037311000369	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
4	050196	VŨ THỊ NGỌC HUYỀN	Nữ	12/05/2011	037311003046	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
5	050197	ĐÌNH ĐỨC THÀNH HƯNG	Nam	07/10/2011	037211001840	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
6	050198	HỒ NGUYỄN TUẤN HƯNG	Nam	31/03/2011	037211006233	Kinh	THCS Ninh Sơn		
7	050199	LÊ PHÚC HƯNG	Nam	06/11/2011	037211007457	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
8	050200	NGUYỄN TRÍ TRUNG HƯNG	Nam	25/06/2011	037211010971	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
9	050201	VŨ THIÊN HƯNG	Nam	13/09/2011	036211001608	Kinh	THCS Ninh Phúc		
10	050202	ĐÌNH QUỲNH HƯƠNG	Nữ	29/08/2011	037311002392	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
11	050203	ĐỖ NGỌC HƯƠNG	Nữ	31/05/2011	037311004496	Kinh	THCS Ninh Phúc		
12	050204	LÃ QUỲNH HƯƠNG	Nữ	01/02/2011	037311010964	Kinh	THCS Trương Hán Siêu	1.5	
13	050205	LÊ THU HƯƠNG	Nữ	12/08/2011	036311003146	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
14	050206	NGUYỄN ĐIỀU HƯƠNG	Nữ	29/09/2011	037311000183	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
15	050207	NGUYỄN CHÍ KHANG	Nam	07/04/2011	037211001102	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
16	050208	DƯƠNG NAM KHÁNH	Nam	11/08/2011	037211003843	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
17	050209	LẠI VĂN KHÁNH	Nữ	18/10/2011	037311011583	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
18	050210	NGÔ VĂN KHÁNH	Nữ	09/02/2011	037311008528	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
19	050211	NGUYỄN AN KHÁNH	Nam	28/08/2011	037211000214	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
20	050212	TRẦN GIA KHÁNH	Nam	14/08/2011	037211000392	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
21	050213	VŨ HỮU KHÁNH	Nam	22/07/2011	037211009637	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050214	VŨ THỊ NGỌC KHÁNH	Nữ	01/10/2011	037311006644	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
23	050215	LÊ MINH KHIÊM	Nam	22/12/2011	025211003350	Kinh	THCS Ninh Sơn		
24	050216	VŨ ĐÌNH KHOA	Nam	23/06/2011	037211006568	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KY THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 10

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050217	ĐIỀN ĐỨC KHÔI	Nam	21/05/2011	037211001876	Kinh	THCS Ninh Phúc		
2	050218	PHẠM NGUYỄN MINH KHÔI	Nam	31/01/2011	037211006661	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	050219	PHẠM TRẦN ĐĂNG KHÔI	Nam	11/03/2011	037211012159	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
4	050220	NGUYỄN ĐỨC KIÊN	Nam	28/11/2011	037211002877	Kinh	THCS Ninh Sơn		
5	050221	PHẠM ANH KIÊN	Nam	28/12/2011	037211003913	Kinh	THCS Ninh Sơn		
6	050222	TRỊNH THƯ KỶ	Nữ	05/02/2011	037311010142	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
7	050223	NGUYỄN LAM	Nữ	21/08/2011	037311008825	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		1
8	050224	BÙI THỊ NGỌC LAN	Nữ	14/08/2011	037311010055	Kinh	THCS Ninh Phong		
9	050225	ĐÌNH HƯƠNG LAN	Nữ	30/06/2011	037311005648	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
10	050226	NGUYỄN NGỌC LAN	Nữ	21/04/2011	037311008592	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050227	DƯƠNG TÙNG LÂM	Nam	13/01/2011	037211000111	Kinh	THCS Ninh Phúc		
12	050228	ĐẶNG TÙNG LÂM	Nam	27/09/2011	037211003606	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
13	050229	ĐIỀN VŨ BẢO LÂM	Nam	09/02/2011	037211010456	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
14	050230	ĐOÀN CHU LÂM	Nam	08/04/2011	037211007360	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
15	050231	HOÀNG DUY LÂM	Nam	03/02/2011	036211016224	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
16	050232	NGUYỄN TÙNG LÂM	Nam	13/11/2011	037211002814	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
17	050233	VŨ MAI LÂM	Nữ	03/02/2011	022311007518	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
18	050234	ĐÀO KHÁNH LINH	Nữ	17/08/2011	037311006989	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
19	050235	ĐÌNH ĐỖ MAI LINH	Nữ	28/06/2011	037311007612	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
20	050236	ĐÌNH HÀ LINH	Nữ	29/05/2011	037311009783	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
21	050237	ĐÌNH NGUYỄN THẢO LINH	Nữ	22/06/2011	037311006136	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050238	ĐÌNH PHƯƠNG LINH	Nữ	12/05/2011	037311004689	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
23	050239	LÃ DIỆU LINH	Nữ	26/08/2011	037311000448	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050240	LÊ GIA LINH	Nữ	28/12/2011	038311010741	Kinh	THCS Trương Hán Siêu	1	

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi: 11

HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050241	LƯƠNG GIA LINH	Nữ	30/09/2011	037311005219	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
2	050242	NGUYỄN BẢO LINH	Nữ	04/10/2011	037311009745	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
3	050243	NGUYỄN HÀ LINH	Nữ	07/06/2011	037311010730	Kinh	THCS Ninh Sơn		
4	050244	NGUYỄN KHÁNH LINH	Nữ	11/07/2011	037311000432	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
5	050245	NGUYỄN THẢO LINH	Nữ	22/11/2011	037311007107	Kinh	THCS Quang Trung		
6	050246	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	Nữ	30/04/2011	037311009398	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
7	050247	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	Nữ	19/06/2011	037311003406	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
8	050248	NGUYỄN UYÊN LINH	Nữ	03/06/2011	037311007968	Kinh	THCS Ninh Sơn		
9	050249	PHẠM HÀ LINH	Nữ	13/12/2011	037311006325	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
10	050250	PHẠM HOÀNG LINH	Nữ	02/11/2011	037311005732	Kinh	THCS Ninh Sơn		
11	050251	PHẠM KHÁNH LINH	Nữ	07/12/2011	037311002591	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
12	050252	PHẠM NGỌC LINH	Nữ	11/01/2010	001310057478	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
13	050253	PHẠM THÙY LINH	Nữ	21/07/2011	037311004001	Kinh	THCS Khánh Trung		
14	050254	TỔNG HÀ LINH	Nữ	05/09/2011	037311000110	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
15	050255	TRẦN KHÁNH LINH	Nữ	26/08/2011	037311009741	Kinh	THCS Ninh Sơn		
16	050256	TRẦN KHÁNH LINH	Nữ	08/06/2011	037311003427	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
17	050257	TRỊNH VŨ MAI LINH	Nữ	26/03/2011	037311009241	Kinh	THCS Ninh Phúc		
18	050258	TRỊNH YẾN LINH	Nữ	21/01/2011	037311005861	Kinh	THCS Ninh Phúc		
19	050259	VŨ HÀ LINH	Nữ	16/12/2011	037311007061	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
20	050260	VŨ PHƯƠNG LINH	Nữ	29/07/2011	037311007192	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
21	050261	LÃ NGUYỄN BÁ LONG	Nam	21/03/2011	037211005030	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
22	050262	VŨ NGUYỄN THÀNH LONG	Nam	29/04/2011	037211003981	Kinh	THCS Ninh Sơn		
23	050263	ĐÌNH THÀNH LỢI	Nam	08/03/2011	037211012192	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
24	050264	ĐIỀN PHẠM KHÁNH LY	Nữ	13/06/2011	037311006187	Kinh	THCS Ninh Phúc		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung

- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 12

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050265	BÙI PHƯƠNG MAI	Nữ	22/08/2011	035311010915	Kinh	THCS Bạch Thượng		
2	050266	BÙI VŨ DƯƠNG MAI	Nữ	11/06/2011	037311002343	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
3	050267	ĐÌNH THỊ THANH MAI	Nữ	26/07/2011	037311010503	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
4	050268	NGUYỄN QUỲNH MAI	Nữ	11/09/2011	037311006675	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
5	050269	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	Nữ	27/11/2011	035311006184	Kinh	THCS Bạch Thượng		
6	050270	VŨ PHƯƠNG MAI	Nữ	19/05/2011	037311004635	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
7	050271	PHẠM DUY MẠNH	Nam	13/06/2011	037211011243	Kinh	THCS Khánh Hòa		
8	050272	BÙI THỊ THỦY MÂY	Nữ	29/03/2011	037311003426	Kinh	THCS Ninh An		
9	050273	BÙI BÌNH MINH	Nam	20/05/2011	037211005313	Kinh	THCS Ninh Tiên		
10	050274	CAO QUANG MINH	Nam	03/10/2011	037211007066	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
11	050275	ĐÀO GIA MINH	Nam	12/08/2011	036211013417	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050276	KHIẾU THỊ BẢO MINH	Nữ	29/07/2011	037311006655	Kinh	THCS Ninh Phúc		
13	050277	NGUYỄN BẢO MINH	Nữ	19/08/2011	037311010465	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
14	050278	NGUYỄN NHẬT MINH	Nam	20/07/2011	037211010195	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
15	050279	PHẠM BẢO MINH	Nam	21/05/2011	037211001354	Kinh	THCS Ninh Phúc		
16	050280	PHẠM BÌNH MINH	Nam	15/01/2011	037211000467	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
17	050281	PHẠM THU MINH	Nữ	10/09/2011	037311003170	Kinh	THCS Ninh Phong		
18	050282	PHAN NHẬT MINH	Nam	23/04/2011	037211003196	Tày	THCS Lý Tự Trọng	1	
19	050283	TRẦN MINH	Nam	19/12/2011	037211004813	Kinh	THCS Quang Trung		
20	050284	TRƯƠNG TRINH HÀ MINH	Nam	08/01/2011	037211000600	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
21	050285	VŨ CÔNG MINH	Nam	04/10/2011	037211009014	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050286	VŨ HOÀNG MINH	Nam	18/02/2011	037211002658	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
23	050287	VŨ KIẾN MINH	Nam	29/11/2011	037211001253	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
24	050288	VŨ NHẬT MINH	Nam	15/12/2011	037211009186	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050289	LÊ PHƯƠNG MY	Nữ	24/07/2011	037311009810	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
2	050290	LÊ THỊ TRÀ MY	Nữ	27/07/2011	037311010863	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
3	050291	LÊ TRÀ MY	Nữ	22/10/2011	038311010175	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
4	050292	NGUYỄN HẢI MY	Nữ	21/05/2011	037311002783	Kinh	THCS Quang Trung		
5	050293	NGUYỄN TRÀ MY	Nữ	29/06/2011	024311011686	Kinh	THCS Quang Trung		
6	050294	NGUYỄN TRẦN TRÀ MY	Nữ	17/02/2011	037311005430	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
7	050295	DƯƠNG HẢI NAM	Nam	09/04/2009	037209006028	Kinh	THCS Ninh Thành		
8	050296	ĐÌNH NHẬT NAM	Nam	18/10/2011	037211005239	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050297	NGUYỄN BẢO NAM	Nam	14/06/2011	037211000753	Kinh	THCS Ninh Khang		
10	050298	NGUYỄN HỒ NAM	Nam	23/12/2011	037211000202	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
11	050299	NGUYỄN PHẠM NHẬT NAM	Nam	10/03/2011	037211010439	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050300	NGUYỄN THÀNH NAM	Nam	20/06/2011	037211001070	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
13	050301	PHẠM NHẬT NAM	Nam	07/10/2011	037211000019	Kinh	THCS Quang Trung		
14	050302	TRẦN BẢO NAM	Nam	20/06/2011	031211000228	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
15	050303	PHAN THỊ QUỲNH NGA	Nữ	24/02/2011	037311005643	Kinh	THCS Ninh Sơn		
16	050304	ĐÌNH HOÀNG NGÂN	Nữ	13/01/2011	037311011505	Kinh	THCS Ninh Sơn		
17	050305	LÊ BÙI KIM NGÂN	Nữ	16/09/2011	037311000251	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
18	050306	LÊ THỊ KIM NGÂN	Nữ	10/11/2011	037311003714	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
19	050307	PHẠM HOÀNG NGÂN	Nữ	21/09/2011	037311007094	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
20	050308	TÔ KIM NGÂN	Nữ	01/11/2011	037311005580	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
21	050309	VŨ BẢO NGÂN	Nữ	24/12/2011	037311000129	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050310	VŨ THUY NGÂN	Nữ	04/10/2011	036311011632	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
23	050311	ĐIỀN THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	01/08/2011	037311001382	Kinh	THCS Ninh Phúc		
24	050312	ĐÌNH BẢO NGỌC	Nữ	22/09/2011	037311006801	Kinh	THCS Ninh Phúc		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 14

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050313	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	21/03/2011	037311008834	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
2	050314	NGUYỄN BẢO NGỌC	Nữ	28/12/2011	037311007231	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	050315	NGUYỄN BẢO NGỌC	Nữ	01/10/2011	037311010678	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
4	050316	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	Nữ	24/11/2011	037311007960	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
5	050317	NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC	Nữ	16/03/2011	037311009844	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
6	050318	NGUYỄN TRẦN MINH NGỌC	Nữ	26/02/2011	037311006428	Kinh	THCS Quang Trung		
7	050319	NGUYỄN VŨ MINH NGỌC	Nữ	24/11/2011	037311008517	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
8	050320	PHẠM NINH BẢO NGỌC	Nữ	20/10/2011	037311000101	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050321	PHẠM THANH NGỌC	Nữ	11/08/2011	034311005758	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
10	050322	PHẠM THỊ THẢO NGỌC	Nữ	08/05/2011	037311001118	Kinh	THCS Ninh Sơn		
11	050323	TẠ BẢO NGỌC	Nữ	16/10/2011	037311006254	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050324	TRẦN BẢO NGỌC	Nữ	13/01/2011	037311008162	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		1,5
13	050325	TRẦN BẢO NGỌC	Nữ	29/01/2011	037311004509	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
14	050326	TRẦN KHÁNH NGỌC	Nữ	07/02/2011	037311003020	Kinh	THCS Quang Trung		
15	050327	ĐẶNG THẢO NGUYỄN	Nữ	05/12/2011	037311010447	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
16	050328	TRỊNH HƯƠNG THẢO NGUYỄN	Nữ	20/09/2011	037311000285	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
17	050329	BÙI THỊ MINH NGUYỆT	Nữ	05/06/2011	037311001957	Kinh	THCS Ninh Sơn		
18	050330	TÔ MINH NGUYỆT	Nữ	04/03/2011	068311012561	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
19	050331	NGUYỄN THANH NHÀN	Nữ	05/01/2011	037311006149	Kinh	THCS Ninh Phong		
20	050332	PHAN THANH NHÀN	Nữ	29/09/2011	037311007023	Kinh	THCS Ninh Sơn		
21	050333	NGUYỄN MINH NHẬT	Nam	17/05/2011	037211010540	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050334	CAO YẾN NHI	Nữ	13/09/2011	036311019373	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
23	050335	NGUYỄN HẢI YẾN NHI	Nữ	13/06/2011	037311010031	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
24	050336	NGUYỄN TRẦN YẾN NHI	Nữ	30/09/2011	037311010502	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 15

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050337	PHẠM YẾN NHI	Nữ	28/06/2011	019311007488	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
2	050338	PHẠM YẾN NHI	Nữ	28/05/2011	037311009207	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
3	050339	TẠ NGỌC YẾN NHI	Nữ	19/04/2011	037311004489	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		0.5
4	050340	TRẦN PHƯƠNG NHI	Nữ	05/10/2011	037311008510	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
5	050341	VŨ UYÊN NHI	Nữ	23/02/2011	037311007447	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
6	050342	DUƠNG HẢI PHONG	Nam	28/10/2011	037211002037	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
7	050343	PHẠM NAM PHONG	Nam	11/06/2011	037211004266	Kinh	THCS Ninh Phúc		
8	050344	TRƯƠNG NAM PHONG	Nam	26/01/2011	037211004333	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
9	050345	VŨ BẢO PHONG	Nam	06/09/2011	037211000264	Kinh	THCS Ninh Sơn		
10	050346	NGUYỄN VŨ ĐỨC PHÚ	Nam	27/08/2011	037211009891	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050347	TRẦN THIÊN PHÚ	Nam	02/07/2011	037211007807	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050348	ĐIỀN PHẠM VŨ PHÚC	Nam	21/07/2010	037210001716	Kinh	THCS Thị Trấn Phước An		
13	050349	NGUYỄN ĐỖ BẢO PHÚC	Nam	10/01/2011	037211001082	Kinh	THCS Ninh Phúc		
14	050350	NGUYỄN MINH PHÚC	Nam	30/12/2011	037211008543	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
15	050351	PHẠM HỮU PHÚC	Nam	10/08/2011	037211008456	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
16	050352	VŨ MINH PHÚC	Nam	19/02/2011	037211000218	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
17	050353	LÊ VŨ THẢO PHƯƠNG	Nữ	31/01/2011	037311010005	Kinh	THCS Ninh Thành		
18	050354	NGUYỄN ANH PHƯƠNG	Nam	09/08/2011	037211003477	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
19	050355	PHẠM HÀ PHƯƠNG	Nữ	05/07/2011	037311003124	Kinh	THCS Ninh Phong		
20	050356	PHẠM MINH PHƯƠNG	Nữ	29/06/2011	037311004760	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
21	050357	PHẠM THANH PHƯƠNG	Nam	10/04/2011	037211000404	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
22	050358	PHẠM THỊ HÀ PHƯƠNG	Nữ	11/12/2011	037311005291	Kinh	THCS Quang Trung		
23	050359	TRẦN MINH PHƯƠNG	Nam	24/02/2011	037211000143	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050360	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG	Nữ	12/04/2011	037311008454	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 16

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050361	VŨ MINH PHƯƠNG	Nữ	28/01/2011	036311007134	Kinh	THCS Hồng Quang		
2	050362	LÃ NGỌC PHƯƠNG	Nữ	25/05/2011	037311003293	Kinh	THCS Ninh Phúc		
3	050363	BÙI LÊ QUANG	Nam	09/09/2011	037211003617	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
4	050364	ĐẶNG NHẬT QUANG	Nam	24/01/2011	037211001597	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
5	050365	LÊ NGỌC QUANG	Nam	28/07/2011	037211002517	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
6	050366	NGUYỄN ĐĂNG QUANG	Nam	02/05/2011	037211004843	Kinh	THCS Quang Trung		
7	050367	NGUYỄN ĐÌNH HUY QUANG	Nam	23/01/2011	037211007711	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
8	050368	NGUYỄN MẠNH QUANG	Nam	25/10/2011	037211003727	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050369	ĐẶNG MINH QUÂN	Nam	17/08/2011	040211023481	Thổ	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào	1	
10	050370	NGUYỄN HỒNG QUÂN	Nam	02/11/2011	037211010106	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
11	050371	NGUYỄN TRẦN MINH QUÂN	Nam	03/07/2011	037211000267	Kinh	THCS Ninh Sơn		
12	050372	PHẠM MINH QUÂN	Nam	15/11/2011	037211005765	Kinh	THCS Ninh Phong		
13	050373	ĐỖ NGUYỄN BẢO QUYÊN	Nữ	30/04/2011	037311001815	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
14	050374	NGUYỄN BẢO QUYÊN	Nữ	13/06/2011	037311011513	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
15	050375	KHƯƠNG TRÚC QUỲNH	Nữ	14/01/2011	037311006364	Kinh	THCS Ninh Vân		
16	050376	NGUYỄN PHẠM NHƯ QUỲNH	Nữ	13/04/2011	037311001406	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
17	050377	PHẠM THỊ XUÂN QUỲNH	Nữ	27/11/2011	037311009821	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
18	050378	ĐỖ VĂN TẤN SANG	Nam	27/08/2011	037211010691	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
19	050379	DOÃN MINH SƠN	Nam	22/12/2011	037211000206	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
20	050380	DƯƠNG QUÝ SƠN	Nam	04/11/2011	037211008035	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
21	050381	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	Nam	20/06/2011	037211007315	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050382	PHẠM HẢI SƠN	Nam	02/01/2011	037211003379	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
23	050383	TỔNG BẢO SƠN	Nam	17/09/2011	037211010078	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
24	050384	NGUYỄN VĂN TÀI	Nam	10/06/2011	037211009969	Kinh	THCS Ninh Sơn		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050385	ĐẶNG PHÚC TÂM	Nam	04/04/2011	037211000387	Kinh	THCS Ninh Phúc		
2	050386	VŨ HOÀNG THANH TÂM	Nữ	10/02/2011	037311008521	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	050387	ĐIỀN PHẠM MẠNH TÂN	Nam	31/07/2011	037211005784	Kinh	THCS Ninh Phúc		
4	050388	NGUYỄN MINH TÂN	Nam	20/09/2011	037211002098	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
5	050389	PHẠM LÊ THIÊN TÂN	Nam	03/02/2011	037211001575	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
6	050390	DƯƠNG DUY THÁI	Nam	23/02/2011	037211010226	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
7	050391	ĐÌNH QUANG THANH	Nam	19/06/2011	037211002469	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
8	050392	ĐÀM PHÚ THÀNH	Nam	24/05/2011	037211008240	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
9	050393	ĐÀM PHÚC THÀNH	Nam	22/08/2011	034211014087	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
10	050394	NGUYỄN TIẾN THÀNH	Nam	12/12/2011	037211003647	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
11	050395	PHẠM TIẾN THÀNH	Nam	11/01/2010	001210064869	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
12	050396	TRẦN MINH THÀNH	Nam	31/10/2011	037211007346	Kinh	THCS Ninh Sơn		
13	050397	VŨ TIẾN THÀNH	Nam	04/08/2011	037211003118	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
14	050398	ĐỖ HẢI THẢO	Nữ	04/05/2011	037311000227	Kinh	THCS Ninh Phong		
15	050399	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	06/03/2011	037311003958	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
16	050400	PHẠM QUANG THẮNG	Nam	23/01/2011	037211000101	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
17	050401	PHẠM XUÂN THIỆN	Nam	19/02/2011	037211007960	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
18	050402	TẠ QUANG THIỆN	Nam	02/11/2011	037211004690	Kinh	THCS Ninh Phúc		
19	050403	PHẠM THỊ ANH THO	Nữ	15/12/2011	037311007687	Kinh	THCS Quang Trung		
20	050404	NGÔ THANH THỦY	Nữ	13/05/2011	037311001054	Kinh	THCS Ninh Phúc		
21	050405	PHẠM THỊ MAI THỦY	Nữ	06/02/2011	037311001795	Kinh	THCS Quang Trung		
22	050406	VŨ PHƯƠNG THÚY	Nữ	07/03/2011	037311005143	Kinh	THCS Ninh Sơn		
23	050407	PHẠM QUÂN THỤY	Nam	16/04/2011	037211006967	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
24	050408	CAO ANH THU	Nữ	06/10/2011	037311003799	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
 KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
 HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
 Phòng thi: 18

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050409	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	Nữ	15/02/2011	037311001929	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
2	050410	NGUYỄN THỊ THƯ	Nữ	16/01/2011	036311002383	Kinh	THCS Yên Bằng		
3	050411	PHẠM MINH THƯ	Nữ	18/07/2011	037311009914	Kinh	THCS Ninh Phong		
4	050412	PHẠM NGỌC ANH THƯ	Nữ	16/11/2011	037311003553	Kinh	THCS Ninh Phúc		
5	050413	TRẦN ÁNH THƯ	Nữ	20/09/2011	037311009842	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
6	050414	TRẦN THỊ ANH THƯ	Nữ	01/02/2011	037311004881	Kinh	THCS Ninh Phúc		
7	050415	ĐÀM ĐỨC VIỆT THUỐC	Nam	08/06/2011	070211000917	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
8	050416	VŨ BẢO THY	Nữ	28/10/2011	037311002849	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
9	050417	VŨ VIỆT TIẾN	Nam	29/08/2011	037211002892	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
10	050418	PHÙNG ĐỨC SONG TOÀN	Nam	17/08/2011	037211012273	Kinh	THCS Ninh Phúc		
11	050419	VŨ THANH TRÀ	Nữ	10/04/2011	037311002345	Kinh	THCS Khánh Cư		1
12	050420	ĐỖ THỊ ĐOAN TRANG	Nữ	14/05/2011	037311008980	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		1.5
13	050421	LÃ THỊ HUYỀN TRANG	Nữ	24/05/2011	037311010362	Kinh	THCS Ninh Thành		
14	050422	MAI VŨ QUỲNH TRANG	Nữ	04/11/2011	049311011789	Kinh	THCS Yên Bằng		
15	050423	NGUYỄN AN TRANG	Nữ	27/09/2011	037311010823	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
16	050424	NGUYỄN THỦY TRANG	Nữ	06/05/2011	037311003346	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
17	050425	PHẠM HỒNG BẢO TRANG	Nữ	30/05/2011	037311006341	Kinh	THCS Ninh Phong		
18	050426	PHẠM MAI THU TRANG	Nữ	19/02/2011	037311006048	Kinh	THCS Quang Trung		
19	050427	PHẠM QUỲNH TRANG	Nữ	12/06/2011	037311001869	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
20	050428	PHẠM QUỲNH TRANG	Nữ	12/03/2011	037311003801	Kinh	THCS Khánh Hòa		
21	050429	TRẦN HUYỀN TRANG	Nữ	14/09/2011	037311007555	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
22	050430	TRẦN THỊ XUÂN TRANG	Nữ	18/02/2011	001311062259	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
23	050431	TRẦN THU TRANG	Nữ	15/02/2011	035311002081	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050432	TRỊNH THỦY TRANG	Nữ	02/05/2011	037311003389	Kinh	THCS Ninh Phúc		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050433	VŨ MAI TRANG	Nữ	31/07/2011	036311019013	Kinh	THCS Yên Bằng		
2	050434	VŨ PHƯƠNG TRANG	Nữ	21/11/2011	037311010492	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	050435	PHÙNG ĐỨC PHÚC TRÍ	Nam	17/08/2011	037211012285	Kinh	THCS Ninh Phúc		
4	050436	VŨ THỊ LAN TRINH	Nữ	27/07/2011	037311003256	Kinh	THCS Ninh Phong		
5	050437	ĐÌNH BÙI THANH TRÚC	Nữ	25/02/2011	037311000078	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
6	050438	LÃ THANH TRÚC	Nữ	31/10/2011	037311006658	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
7	050439	NGUYỄN LÊ MAI TRÚC	Nữ	01/12/2011	037311002732	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
8	050440	NGUYỄN THANH TRÚC	Nữ	01/05/2011	036311010423	Kinh	THCS Yên Bằng		
9	050441	BÙI THÀNH TRUNG	Nam	23/04/2011	037211005358	Kinh	THCS Ninh Sơn		
10	050442	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	Nam	21/10/2011	037211006152	Kinh	THCS Ninh Sơn		
11	050443	ĐÌNH XUÂN TRƯỜNG	Nam	06/01/2011	036211015260	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
12	050444	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	Nam	06/06/2011	037211004503	Kinh	THCS Ninh Sơn		
13	050445	ĐÌNH VIỆT TÚ	Nam	01/12/2011	037211009693	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
14	050446	PHẠM MINH TÚ	Nam	29/09/2011	037211008080	Kinh	THCS Hồng Quang		
15	050447	PHẠM VIỆT TÚ	Nam	28/11/2011	037211004194	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
16	050448	VŨ MINH TÚ	Nữ	27/02/2011	037311000910	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
17	050449	LÊ ANH TUẤN	Nam	28/06/2011	037211002601	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
18	050450	NGUYỄN LÊ ANH TUẤN	Nam	08/11/2011	037211004764	Kinh	THCS Ninh Phúc		
19	050451	PHẠM MINH TUẤN	Nam	02/07/2011	037211009875	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
20	050452	PHAN ĐỨC TUẤN	Nam	18/08/2011	037211000090	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
21	050453	VŨ MINH TUỆ	Nam	13/11/2011	037211009602	Kinh	THCS Quang Trung		
22	050454	ĐÀO NGUYỄN BÁ TÙNG	Nam	01/08/2011	026211001260	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
23	050455	LÂM ĐỨC TÙNG	Nam	19/09/2011	037211003766	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
24	050456	NGUYỄN DUY TÙNG	Nam	21/05/2011	037211000410	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		

Danh sách này có 24 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 20

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050457	NGUYỄN LÂM TÙNG	Nam	04/07/2011	037211000014	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
2	050458	PHẠM GIA TÙNG	Nam	23/06/2011	037211004600	Kinh	THCS Ninh Sơn		
3	050459	PHẠM NGỌC TÙNG	Nam	15/10/2011	036211019167	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
4	050460	VŨ MINH TÙNG	Nam	01/09/2011	037211009022	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
5	050461	TRẦN NHÃ UYÊN	Nữ	11/09/2011	036311000078	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
6	050462	VŨ BẢO UYÊN	Nữ	06/12/2011	037311001079	Kinh	THCS Ninh Sơn		
7	050463	VŨ HÀ PHƯƠNG UYÊN	Nữ	17/10/2011	037311000136	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
8	050464	VŨ PHAN PHƯƠNG UYÊN	Nữ	06/07/2011	037311007940	Kinh	THCS Ninh Phúc		
9	050465	PHẠM KHÁNH VÂN	Nữ	26/04/2011	037311000074	Kinh	THCS Ninh Sơn		
10	050466	PHAN THANH VÂN	Nữ	06/04/2011	037311004885	Kinh	THCS Khánh Hòa		
11	050467	VŨ THANH VÂN	Nữ	25/05/2011	037311005724	Kinh	THCS Đình Tiên Hoàng - Bích Đào		
12	050468	ĐÌNH CAO VIỆT	Nam	07/01/2011	037211007285	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
13	050469	BÙI ĐỨC ANH VŨ	Nam	03/07/2011	037211005525	Kinh	THCS Quang Trung		

Danh sách này có 13 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT ĐINH TIÊN HOÀNG

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 21

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	050470	NGUYỄN ANH VŨ	Nam	03/09/2011	037211001306	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
2	050471	TRƯƠNG NGUYỄN MINH VŨ	Nam	28/04/2011	037211000124	Kinh	THCS Ninh Phúc		
3	050472	VŨ THẾ VŨ	Nam	20/10/2011	037211009007	Kinh	THCS Ninh Sơn		
4	050473	ĐÀO ÁNH VY	Nữ	03/07/2011	037311004701	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
5	050474	GIANG TƯỜNG VY	Nữ	10/12/2011	037311002417	Kinh	THCS Ninh Sơn		
6	050475	LÃ THỊ KHÁNH VY	Nữ	30/07/2011	037311006901	Kinh	THCS Ninh Sơn		
7	050476	LÊ TƯỜNG VY	Nữ	26/12/2011	037311000467	Kinh	THCS Ninh Phong		
8	050477	NGUYỄN KHÁNH VY	Nữ	08/08/2011	037311009534	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
9	050478	NGUYỄN THỊ HÀ VY	Nữ	24/05/2011	037311007099	Kinh	THCS Ninh Phúc		
10	050479	TRẦN HÀ VY	Nữ	29/04/2011	036311014864	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
11	050480	NGUYỄN HẢI YẾN	Nữ	17/09/2011	037311000265	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
12	050481	PHẠM THỊ HẢI YẾN	Nữ	22/01/2011	037311001943	Kinh	THCS Quang Trung		

Danh sách này có 12 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)